

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 48/2017/HSPT

Ngày 06 tháng 9 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thanh Hùng

Ông Bùi Anh Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử lưu động phúc thẩm công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSPT ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Võ Minh T. Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo: **Võ Minh T**, sinh năm 1985 tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; cha là Võ Minh N, sinh năm 1964 và mẹ là Võ Thị Tánh, sinh năm 1964; có vợ tên Võ Thanh X, sinh năm 1985 và có 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bị hại có kháng cáo: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1957. Trú tại: Ấp Mỹ T, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo Bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, bị cáo Võ Minh T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo chủ động gọi điện thoại gặp người bị hại Ông Lê Thanh H và nói dối là cán bộ Ngân hàng có thể giúp ông Hùng làm hồ sơ vay tiền Ngân hàng nhanh chóng với lãi suất thấp (bị cáo biết người bị hại có nhu cầu vay vốn Ngân hàng) với điều kiện người bị hại phải đưa tiền để làm hồ sơ vay vốn. Người bị hại đồng ý và đưa cho bị cáo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các giấy tờ đất liên quan (bản photocopy) để bị cáo làm hồ sơ vay vốn, nhưng bị cáo không làm thủ tục vay vốn cho người bị hại. Trong khoảng thời gian từ ngày 20/7/2016 đến ngày 17/8/2016, bị cáo đã nhiều lần liên hệ với người bị hại và cung cấp thông tin gian dối như: Cần tiền nhờ người làm hồ sơ, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay được số tiền nhiều hơn, làm sổ tiết kiệm để hưởng lãi suất thấp, nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại với tổng số tiền là 84.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Đối với số tiền 31.000.000 đồng, mà bị cáo đã vay của người bị hại. Xét thấy, đây là giao dịch dân sự giữa bị cáo với người bị hại, không có liên quan đến vụ án này nên người bị hại có quyền khởi kiện bị cáo thành một vụ kiện dân sự khác.

Ngoài ra, bị cáo với cách thức và thủ đoạn như trên đã thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của ông Trần Văn T xảy ra trên địa bàn huyện H, tỉnh Bạc Liêu và một số người khác trên địa bàn thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Áp dụng các Điều 604, 608 của Bộ luật Dân sự năm 2005, buộc bị cáo Võ Minh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ông Lê Thanh H số tiền 84.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, áp dụng lãi suất, Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn Thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2017 bị cáo kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo. Ngày 05/7/2017, Ông Lê Thanh H kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 115.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người bị hại giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo. Riêng bị cáo xin rút lại kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị: Bị cáo có hành vi dùng lời nói gian dối để chiếm đoạt tài sản của người bị hại là 115.000.000 đồng nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ. Tuy nhiên, Cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét số tiền 31.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt trong số tiền 115.000.000 đồng, cho rằng số tiền này là vay mượn thuộc quan hệ dân sự là không phù hợp nên chấp nhận kháng cáo của người bị hại yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 115.000.000 đồng. Do án sơ thẩm không xem xét số tiền 31.000.000 đồng là bỏ lọt hành vi phạm tội cũng như số tiền chiếm đoạt của bị cáo là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao về cho cấp sơ thẩm điều tra xử lý lại theo thủ tục chung. Do hủy án sơ thẩm nên không xem xét đến kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo và người bị hại tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Võ Minh T có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu sài cá nhân. Bị cáo, biết người bị hại Ông Lê Thanh H đang có nhu cầu vay vốn nên bị cáo gọi điện thoại cho người bị hại nói dối là cán bộ Ngân hàng có thể giúp người bị hại làm hồ sơ vay tiền Ngân hàng nhanh chóng với lãi suất thấp với điều kiện người bị hại phải đưa tiền để làm hồ sơ vay vốn. Do tin tưởng lời nói của bị cáo, từ ngày 20/7/2016 đến ngày 17/8/2016, bị cáo yêu cầu người bị hại đưa tiền nhờ người làm hồ sơ, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay được số tiền nhiều hơn, làm sổ tiết kiệm để hưởng lãi suất thấp nhằm mục đích chiếm đoạt tài 84.000.000 đồng của người bị hại. Ngoài số tiền chiếm đoạt nêu trên, bị cáo có vay mượn của người bị hại số tiền 31.000.000 đồng với nội dung là cho đồng nghiệp làm chung ở Ngân hàng vay mượn, để làm đám cũng như chi phí ăn uống với lãnh đạo ngân hàng.

Hành vi dùng lời nói gian dối như: Bị cáo là cán bộ Ngân hàng có thể làm thủ tục vay vốn nhanh, nhận tiền để gửi tiết kiệm, cho đồng nghiệp là cán bộ ngân hàng vay mượn làm đám cũng như chi phí ăn uống với lãnh đạo ngân hàng để

chiếm đoạt số tiền 115.000.000 đồng do bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại Điều 139 Bộ luật Hình sự. Do số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại trên 50.000.000 đồng nên án sơ thẩm áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tăng số tiền bồi thường thiệt hại của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo và người bị hại không quen biết nhau nhưng vì muốn chiếm đoạt tiền của người bị hại, bị cáo đã gọi điện thoại cho người bị hại và đưa ra thông tin gian dối như đang là cán bộ ngân hàng có thể làm hồ sơ vay vốn nhanh nhưng phải chi phí bồi dưỡng cho lãnh đạo ngân hàng, yêu cầu người bị hại đưa tiền gửi tiết kiệm để hưởng lợi về lãi suất khi vay vốn để chiếm đoạt 84.000.000 đồng. Ngoài số tiền chiếm đoạt nêu trên, bị cáo còn nói dối người bị hại cho bị cáo vay mượn tiền để cho cán bộ Ngân hàng vay mượn để làm đám, vay mượn tiền để chi phí ăn uống với lãnh đạo Ngân hàng để chiếm đoạt số tiền 31.000.000 đồng của người bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại khai nhận nếu bị cáo không đưa ra lời nói gian dối nói bản thân là cán bộ Ngân hàng, giúp ông làm thủ tục vay vốn thì người bị hại sẽ không đưa số tiền 31.000.000 đồng, vì giữa người bị hại và bị cáo không quen biết, nên việc cơ quan điều tra và Bản án sơ thẩm không đặt ra xem số tiền bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 31.000.000 đồng để buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị hại.

Việc bị cáo đưa ra lời nói gian dối như là cán bộ Ngân hàng, vay mượn tiền cho đồng nghiệp Ngân hàng vay mượn, chi phí ăn uống với lãnh đạo Ngân hàng là thủ đoạn khác để chiếm đoạt tiền của người bị hại nhưng Cơ quan điều tra và cấp sơ thẩm không đặt ra xem xét truy tố, xét xử số tiền bị cáo chiếm đoạt này là bỏ sót hành vi phạm tội cũng như bỏ sót số tiền chiếm đoạt của người bị hại là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Vi phạm này cấp phúc thẩm không thể khắc phục nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm. Do hủy án sơ thẩm nên không xem xét đến kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo và người bị hại không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 248 và khoản 1 Điều 250 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Chấp nhận kháng cáo của người bị hại Ông Lê Thanh H. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 11/HSST/2017 ngày 21/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo Võ Minh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2/. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu điều tra lại theo thủ tục chung.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (2 bản); VKSND huyện (1 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (1 bản);
- TAND huyện (2 bản);
- CQĐT huyện (1 bản);
- Chi cục THA huyện (1 bản)
(để thi hành);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Người bị hại (1 bản);
- Lưu.

(Đã ký)

Cao Văn Tám